TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:18/2018/HS-PT
Ngày 06 tháng 4 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Như
Các Thẩm phán: Ông Bùi Anh Tuấn
Ông Trương Thanh Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Kiều Diễm, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Triệu Ngọc Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2018/TLPT-HS ngày 13 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 10/5/1993 tại huyện B – tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp V, xã H, huyện B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm vuông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971; chung sống như vợ chồng với Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1999 có 01 con chung, sinh ngày 14/01/2016; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Thanh N, người bị hại Đỗ Chí H và người đại diện hợp pháp của người bị hại bà Bùi Thị U nhưng do không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 27/9/2017, bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô 94G1-12490 đến tiệm game M, thuộc Ấp V, xã H, huyện B, tỉnh Bạc Liêu, tại tiệm game bị cáo T nhìn thấy nơi để xe của tiệm game M có 01 chiếc xe Honda hiệu Wave không có người trông giữ nên nảy sinh ý định lấy trộm. Bị cáo T điện thoại cho bị cáo Nguyễn Thanh N đến và rủ cùng nhau trộm xe trên để bán lấy tiền tiêu xài, bị cáo N đồng ý. Sau đó, bị cáo T đi đến khu vực để xe tiệm game M dùng chìa khóa của mình mở khóa xe Wave màu xanh, biển kiểm soát 94F6 – 1425 của em Đỗ Chí H dẫn đến vị trí bị cáo N chờ sẵn, bị cáo T điều khiển xe 94G1-12490 còn N điều khiển xe 94F6-1425 vừa trộm được tìm người bán xe nhưng không bán được xe.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày bị cáo T đến cơ quan Công an huyện B đầu thú và giao nộp xe mô tô biển kiểm soát 94G1-12490, 01 máy tính bản hiệu HUAWEI model S8-701U. Đến ngày 28/9/2017 Nguyễn Thanh N bị bắt, tang vật thu được là xe Wave màu xanh, biển kiểm soát 94F6 – 1425, 01 điện thoại di động GiGi Dream2.

Tại kết luận về việc định giá về tài sản số 70/KL-HĐGĐ ngày 28/9/2017, của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận: 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Honda loại Wave, màu sơn: xanh, biển kiểm soát 94F6 – 1425 có giá trị còn lại là 5.700.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tại sản, không yêu cầu bồi thường khác.

Đối với các tài sản thu giữ gồm 01 xe mô tô biển kiểm soát 94G1-12490; 01 máy tính bản hiệu HUAWEI model S8-701U, 01 điện thoại di động GiGi Dream2 xét thấy không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Thanh N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 28/9/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 19/01/2018, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu về việc giải quyết vụ án: Bị cáo T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt một xe mô tô hiệu Honda loại Wave, biển kiểm soát 94F6-1452 của em Đỗ Chí H, tổng giá trị tài sản qua giám định là 5.700.000 đồng, nên cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo T là người đề xuất, rủ rê bị cáo N thực hiện hành vi phạm tội nhưng cấp sơ thẩm xử phạt mức hình phạt đối với hai bị cáo ngang nhau là chưa phù hợp, nhưng do không có kháng cáo, kháng nghị và không thể làm xấu đi tình trạng của bị cáo nên không đặt ra xem xét, bị cáo T có ông nội là ông Nguyễn Văn C là người có công với cách mạng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tuy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng mức án 07 tháng tù mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo N, bị hại trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nên có căn cứ để xác định: Vào khoảng 15 giờ, ngày 27/9/2017, tại tiệm game M thuộc Ấp V, xã H, huyện B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi lén lút chiếm đoạt một xe mô tô hiệu Honda loại Wave, biển kiểm soát 94F6-1452 của em Đỗ Chí H, tổng giá trị tài sản mà bị cáo lấy trộm qua giám định là 5.700.000 đồng, nên việc truy tố, xét xử hành vi của bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, tại thời điểm thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự cho hành vi do mình gây ra. Hành vi của

bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, nên cần xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho bị cáo.

Khi quyết định hình phạt cho bị cáo cấp sơ thẩm áp dụng chưa đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, cụ thể bị cáo có ông nội là ông Nguyễn Văn C được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì vì đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và Huân chương Hạng nhất vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến lâu dài và anh dũng của dân tộc, nhưng cấp sơ thẩm nhận định đây không phải tình tiết giảm nhẹ là không đúng; đối với các tình tiết giảm nhẹ khác như: Bị cáo đầu thú, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Việc thiếu sót trong áp dụng pháp luật cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm. Tuy nhiên, mức hình phạt 07 tháng tù cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; có căn cứ chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh N, án phí hình sự sơ thẩm, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2018 Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh N, án phí hình sự sơ thẩm, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Ngọc Như

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh BL (02 bản); VKSND huyện B (01 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh (01 bản);
- TAND huyện B (02 bản);
- CQĐT huyện B (01 bản);
- Chi cục THA huyện B (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh BL (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Đại diện hợp pháp của bị hại (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.